TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST-KDTM	*Yên Phong, ngày 18 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 87/2020/TLST-KDTM, ngày 16/12/2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SG.

Địa chỉ trụ sở: Số 266, 268 N, phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật:

Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Thành Tr – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh BN – Ngân hàng TMCP SG.

Địa chỉ: 122 T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Ông Bùi Thành Tr ủy quyền lại cho ông Đào Quang T Trưởng phòng kiểm soát rủi ro Ngân hàng TMCP SG - Chi nhánh BN.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1981; Bà Nguyễn Thị Phương L sinh năm 1982.

Trú tại: thôn T, xã Trung Ng, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Hữu N, bà Nguyễn Thị Phương L phải trả Ngân hàng TMCP SG số tiền gốc là 880.000.000 đồng và lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn tính đến ngày 07/01/2021 là 65.899.202 đồng, tổng cộng 945.899.202 đồng (chín trăm bốn mươi năm triệu, tám trăm chín mươi chín nghìn, hai trăm linh hai đồng).

Thời gian trả nợ vào ngày 25 hàng tháng và theo lộ trình như sau.

Từ tháng 01/2021 đến tháng 05/2021 mỗi tháng trả 10.000.0000 đồng (mười triệu đồng) tiền gốc.

Chậm nhất là đến cuối tháng 6/2021 phải tất toán toàn bộ khoản vay trên.

Kể từ ngày 08/01/2021 ông Nguyễn Hữu N, bà Nguyễn Thị Phương L tiếp tục phải chịu lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, phạt chậm trả lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký và theo quy định của pháp luật cho đến khi thanh toán xong số tiền còn nợ.

Nếu ông Nguyễn Hữu N, bà Nguyễn Thị Phương L không thanh toán trả nợ Ngân hàng đầy đủ và đúng hạn, vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản của ông N, bà L đã thế chấp tại Ngân hàng để Ngân hàng thu hồi toàn bộ số tiền còn nợ theo quy định của pháp luật.

Cụ thể phát mại các tài sản sau:

Phát mại quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 69, tờ bản đồ số 17, diện tích 233m^2, tại thôn Tiên Trà, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong. Theo giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất số: CC217748; Số vào sổ cấp GCN: CH000781 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/01/2016 cho hộ ông Nguyễn Hữu Cẩm (ngày 13/01/2016 hộ ông Nguyễn Hữu Cẩm đã hoàn thiện thủ tục tặng cho ông Nguyễn Hữu N). Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất ngày 27/7/2016 và các thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp.

2.2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Hữu N N, bà Nguyễn Thị Phương L phải chịu 3.000.000 đồng. Xác nhận Ngân hàng TMCP SGđã nộp đủ 3.000.000 đồng để chi phí cho việc xem xét thẩm định tại chỗ nên ông N, bà L phải thanh toán trả Ngân hàng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

2.3. Về án phí: Ông Nguyễn Hữu N, bà Nguyễn Thị Phương L phải chịu 20.188.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Giảm 25% khoản tiền án phí phải chịu cho ông N, bà L vì xét thấy ông N, bà L hiện đang gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế và do tình hình dịch Bệnh Covid - 19. Ông N, bà L còn phải chịu 15.141.000 đồng (mười lăm triệu, một trăm bốn mươi mốt nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm (đã làm tròn số).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP SG19.990.000 đồng (mười chín triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: AA/2020/0001014, ngày 15/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh.*
- *VKS tỉnh.*
- *VKSND huyện Yên Phong.*
- *THA huyện Yên Phong.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Chu Minh N